

CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU
Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 29/12/2025 đến ngày 23/1/2026

T T	Số MT	Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động	Điều chỉnh
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a. Phát triển vận động					
1	1	- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Hô hấp: Gà gáy - Tay: Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau - Lung, bụng; lườn + Cúi người về phía trước - Chân: Bật tại chỗ.	*Hoạt động học - Thể dục sáng, bài tập phát triển chung - Hô hấp: Gà gáy - Tay: Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau - Lung, bụng, lườn + Cúi người về phía trước - Chân: Bật tại chỗ.	
*Vận động cơ bản					
2	5	- Biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Ném trúng đích nằm ngang. + Chạy 15 m trong khoảng thời gian 10 giây. + Trườn theo hướng thẳng.	+ Ném trúng đích nằm ngang. + Chạy 15 m trong khoảng thời gian 10 giây. + Trườn theo hướng thẳng.	* Hoạt động học. + Ném trúng đích nằm ngang. + Chạy 15 m trong khoảng thời gian 10 giây. + Trườn theo hướng thẳng + Bật nhảy từ trên cao xuống 30-35 cm. - Trò chơi: Cáo ơi ngủ à, thỏ tìm chuồng, bắt vịt trên cạn	
			+ Bật nhảy từ trên cao xuống 30-35 cm (cao 30 -35cm)		
3	7	- Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số	- Cắt thành thạo theo đường thẳng. - Biết tết sợi đôi.	- Hoạt động chơi: + Góc tạo hình: Xé cắt đường thẳng: Xé, dán đàn gà con. Vẽ, tô màu các con vật	

		hoạt động: + Cắt thành thạo theo đường thẳng. + Biết tết sợi đôi.		+ Góc kĩ năng sống: Tết dây...	
b. Dinh dưỡng và sức khỏe					
4	9	- Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: Rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...	- Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn hàng ngày của bé.	* Hoạt động học: Xem video tác hại của ăn thức ăn ôi thiu... * Hoạt động ăn, ngủ, vs: - Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau..., không ăn thức ăn có mùi... *Hoạt động chơi: + Góc phân vai: Nấu ăn, bán hàng...	
5	17	- Biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: + Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.	- Không ăn thức ăn ôi thiu, hoa quả có mùi...		
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức					
a. KPKH					
6	19	- Biết quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống khi có thiên tai và biến đổi khí hậu. - Cách chăm sóc và		

		thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị úớt?....	bảo vệ con vật, cây khi có biến đổi khí hậu.	*Hoạt động học: + Sự phát triển của con gà (5E)	
7	20	- Biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng: Con vật trong gia đình, trong rừng, dưới nước, côn trùng. Mối quan hệ giữa biến đổi khí hậu với động vật: Ô nhiễm môi trường, dịch bệnh...	- Đặc điểm bên ngoài, ích lợi, tác hại của một số con vật đối với đời sống con người.	+ Khám phá 1 số con vật sống trong rừng. + Khám phá 1 số con vật sống dưới nước - Xem video về mối liên hệ giữa con vật với môi trường sống, cách chăm sóc con vật khi có biến đổi khí hậu. * Hoạt động chơi: + Chơi ngoài trời: quan sát, tìm hiểu cây, hoa, con vật...	
8	22	- Biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: Xem tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.			
9	26	- Trẻ có khả năng nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của một số con vật... khi được quan sát	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 con vật. - Phân loại con vật theo 1 - 2 dấu hiệu.		
b. LQVT					
10	28	- Trẻ biết quan tâm	- Cùng cố đếm trên	* Hoạt động học	

		đến chữ số 4, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?...	đối tượng trong phạm vi 4. Nhận biết số 4, - - Số TT trong phạm vi 4 - Tách gộp trong phạm vi 4 - Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số lượng các con vật,...).	+ Củng cố đếm trên đối tượng trong phạm vi 4 Nhận biết số 4 + Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4 + Tách gộp trong PV 4 * Hoạt động chơi: - Góc học tập: Tô, ghép các con số, nhận biết số thứ tự trong phạm vi 4	
11	29	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 4			
12	30	- Trẻ có thể so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
13	31	- Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4, đếm và nói kết quả.			
14	32	- Trẻ có thể tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.			
15	33	- Trẻ có thể sử dụng các số từ 1-4 để chỉ số lượng, số thứ tự.			
16	34	- Trẻ nhận biết ý nghĩa con số 4 được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày			

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

a. Nghe hiểu lời nói

17	51	- Trẻ hiểu được nghĩa từ khái quát: Nuôi trong gia đình, sống trong rừng...	+ Hiểu các từ chỉ đặc điểm các con vật và các từ biểu cảm	*Hoạt động học - Trò chuyện 1 số con vật trong gia đình, sống trong rừng, dưới nước, côn trùng	
b. Nói					
18	54	- Biết sử dụng các từ chỉ đặc điểm của các con vật: Mỏ nhọn, chân có màng, mắt sáng..	Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh	* Hoạt động học - Thơ: Cá ngừ: <i>Lung chừng, lung linh, xòe quạt</i> - Thơ: Chim chích bông: <i>Tẻo teo, sà xuống</i> - Truyện: Cáo, thỏ gà trống: <i>Nhà bằng gỗ, nhà bằng băng, cái hái..</i> + Truyện: Ve sầu và kiến: <i>dé lên, chang chang, đầm đìa...</i> * Hoạt động chơi: Góc phân vai: Nấu ăn, bán hàng... - Góc văn học: Đóng kịch truyện: Cáo thỏ gà trống rong... - Ca dao, đồng dao: “Con gà cục tác lá chanh”, chuồn chuồn bay thấp thì mưa...” “con công hay múa”	
19	55	- Biết sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định (Không con không thích mèo..)	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép - Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức.		
20	57	- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao: “Con gà cục tác lá chanh”, chuồn chuồn bay thấp thì mưa...” trong chủ đề động vật	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè		
21	59	- Biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện: Cáo, thỏ, gà trống	- Đóng kịch		
c. Làm quen với việc Đọc - viết					
22	62	- Biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt: + Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng	* Hoạt động chơi - Góc thư viện: Trẻ xem, đọc sách chủ đề nghề nghiệp.	

		vẹt”).	dưới.		
23	66	- Trẻ nhận dạng và phát âm được các chữ cái a, ă, â trong bảng chữ cái Tiếng Việt	- Nhận dạng được chữ cái a, ă, â trong bảng chữ cái Tiếng Việt.	*Hoạt động chơi - Góc học tập: + Tập phát âm chữ cái a, ă, â + Tập tô chữ cái a, ă, â + Tô màu chữ cái a, ă, â - Góc tạo hình: nặn chữ cái a, ă, â.	

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội

24	69	- Biết nói được những việc gì bé có thể làm được: Cho gà ăn, cho mèo ăn.	- Khả năng của bản thân.	*Hoạt động học: - Xem video hành vi tốt-xấu *Hoạt động chơi: - Trò chơi mới:	
25	82	- Trẻ thích chăm sóc các con vật thân thuộc.	- Bảo vệ chăm sóc con vật, bảo vệ các loại cây. - Phân biệt hành vi “đúng” – “sai”, “tốt”- “xấu”	+ Thỏ tìm chuồng, bắt vẹt con, cóc nhảy, chim bói cá rình mồi + Gạch những hành vi đúng - sai	
26	84	- Trẻ không bẻ cành, ngắt hoa.			

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

27	87	- Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu truyện.	- Trẻ bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	* Hoạt động học. - Âm nhạc: Hát: Đố bạn - Vận động: Gà trống mèo con và cún con, cá vàng bơi Vì sao chim hay hót. - NH: Chị ong nâu và em bé gà gáy le te, chú voi con ở bản Đôn, tôm cá cua thi tài - TC: Vòng tròn tiết tấu	
28	89	- Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát.		

		giọng hát, nét mặt, điệu bộ của bài hát: Đố bạn, Vì sao chim hay hát.			
29	90	- Biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa): Gà trống mèo con và cún con, Vì sao chim hay hát, Cá vàng bơi.	- Trẽ vận động nhịp nhàng theo giai điệu của các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu - Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.	- Hoạt động học: + Vận động theo nhạc: Gà trống mèo con và cún con, Vì sao chim hay hát. Cá vàng bơi. - Hoạt động chơi: Góc nghệ thuật: Ôn hát, vận động vỗ tay các bài hát trong chủ đề: Gà trống mèo con và cún con, Vì sao chim hay hát, Cá vàng bơi.	
30	91	- Biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm: Xé, vẽ, nặn chủ đề động vật.	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.	* Hoạt động chơi - Góc NT: Trẽ hát, vận động, đọc thơ, kể chuyện các bài trong chủ đề - Góc tạo hình: Vẽ, xé, nặn con vật. - Chơi ngoài trời: In hình các con vật.	
31	93	- Biết xé theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục: Xé dán đàn gà...	- Sử dụng các kĩ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét.	- Hoạt động học: + Tạo hình: Vẽ đàn gà. Nặn con cá, làm tổ chim (EDP). - Hoạt động chơi: + Góc tạo hình: Vẽ, xé, nặn con vật.	
32	90	- Biết làm lồi, lõm, dẹt, bẻ, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết: Nặn con cá.		- Chơi ngoài trời: In hình các con vật.	

33	97	- Biết lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát trong chủ đề.	- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm: Xắc xô, thanh gõ, song loan... theo nhịp, tiết tấu. - Trẻ biết nói lên ý tưởng tạo hình của mình. - Đặt tên cho sản phẩm.	- Hoạt động học: + VTTTC: bài hát: Gà trống mèo con và cún con + VTTN: Cá vàng bơi. Vì sao chim hay hát?	
34	98	- Biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm: Xắc xô, thanh gõ, song loan ... theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát: Vì sao chim hay hát, gà trống mèo con và cún con...			
35	100	- Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình của trẻ theo chủ đề: Đàn gà đáng yêu, những con vật đáng yêu...	- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu tạo ra sản phẩm theo ý thích.	- Hoạt động học: + Tạo hình: Vẽ đàn gà. Nặn con cá, làm tổ chim (EDP) - Hoạt động chơi: + Góc tạo hình: Vẽ, xé, nặn con vật.	

BAN GIÁM HIỆU
(Duyệt)

Phạm Thị Duyên

